

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2022/HS-PT
Ngày: 08-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Thành

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Quán

Ông Nguyễn Phước Thanh

- Thư ký Tòa án: Ông Lê Hồng Nhật Châu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 44/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Lê Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lê Văn C**, sinh năm 1984, tại Long An; Nơi cư trú: Ấp G, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn G và bà Nguyễn Thị Ánh H; Có vợ tên Nguyễn Thị Diễm C và có 02 người con sinh năm 2012 và năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

- Bị hại: Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Ngọc Anh K, Thái Thị Bé T.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Khôi: Nguyễn Ngọc D.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Tư: Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Ngọc T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty TNHH Dịch vụ vận tải T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn C có giấy phép lái xe hạng C, là tài xế của Công ty TNHH dịch vụ vận tải T ở Khu phố 4, phường T, quận B, TP. H. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/4/2021, Lê Văn C điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-625.03 chờ hàng từ huyện T, tỉnh Đồng Tháp lên TP. H. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Văn C điều khiển xe trên quốc lộ 62 đến km 05+500m thuộc Ấp 1, xã M, huyện T, theo hướng từ huyện T về TP. T với tốc độ khoảng 40 km/h. Lúc này, Lê Văn C nhìn thấy xe mô tô 62H1-7474 do Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1957 điều khiển, chở theo vợ là Thái Thị Bé T, sinh năm 1961 và cháu nội tên Nguyễn Ngọc Anh K, sinh năm 2015, cùng ngụ Ấp 3, xã M, huyện T, lưu thông cùng chiều phía trước và cách xe ô tô của C khoảng 10m. Lê Văn C điều khiển xe ô tô tải 51D-625.03 vượt qua xe mô tô 62H1-7474 về phía bên trái. Trong quá trình vượt, Lê Văn C phát hiện phía trước, ngược chiều có xe ô tô chở rác (không rõ biển số) chạy đến. C điều khiển xe lách về bên phải để tránh xe chở rác thì bên phải đầu xe ô tô tải 51D-625.03 do C điều khiển va chạm vào tay cầm bên trái xe mô tô 62H1-7474, làm xe mô tô 62H1-7474 ngã ra đường. Thái Thị Bé T bị bánh sau bên phải xe ô tô tải 51D-625.03 cán qua người, bà T được đưa cấp cứu sau đó tử vong tại Bệnh viện Đa khoa L, Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Ngọc Anh K bị thương nhẹ.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 79/TT ngày 20/4/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Long An kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: rách toạc da vùng hạ vị, cạnh môi lớn bên (T) và mảng sây sát da xung quanh, gãy vỡ xương khung chậu phức tạp và thấy các tạng trong ổ bụng như buồng trứng, tử cung, ruột.

Mảng sây sát bầm da vùng mông, hông lưng (T), bầm rách da vùng môi lớn, môi bé.

Hai phổi nhạt màu, không dấu tổn thương; tim không to, không dấu tổn thương; ổ bụng chứa nhiều máu; bầm dập vỡ cuống gan, bầm tụ máu các mạc nối.

Sây sát vùng khuỷu tay (T); khung chậu biến dạng; sây sát da đùi gối chân (T); bầm dập sây sát da đùi hai bên.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Thái Thị Bé T tử vong do bị chấn thương vùng chậu làm bầm dập vỡ cuống gan, gãy vỡ xương khung chậu phức tạp dẫn đến sốc, suy tuần hoàn và hô hấp cấp.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an huyện T lập vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 14/4/2021 thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng được trải nhựa, mặt đường có vạch sơn không liên tục phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Chiều rộng mặt đường: phần đường hướng T đi T1 rộng 04m, phần đường hướng T1 đi T rộng 04m.

Chọn trụ điện số 85B nằm bên phải đường hướng T đi T1 làm điểm mốc, chọn mép đường bên trái hướng T đi T1 làm mép đường chuẩn.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí phương tiện, dấu vết: (1) là vị trí vết cài đứt quãng; (2) là vị trí xe mô tô 62H1-74.74; (3) là vị trí xe ô tô 51D-625.03.

(1) là vị trí vết cài đứt quãng để lại trên mặt đường, dài 2m90. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 0m80 và cách điểm mốc là 21m60. Cuối vết là vị trí gác chân trước bên trái xe mô tô 62H1-74.74 nằm ngã trên đường.

(2) là vị trí xe mô tô 62H1-74.74 nằm ngã nghiêng sang trái trên đường, xe ngã nghiêng sang phải, đầu xe hướng về thành phố T1. Trục sau cách mép đường chuẩn là 0m88, trục trước đo cách mép đường chuẩn là 0m25.

(3) là vị trí xe ô tô 51D-625.03 đổ trên đường trong lề phải, đầu xe quay về hướng thành phố T1. Trục sau và trục trước bên trái của xe trùng với mép đường chuẩn. Trục sau bên trái của xe ô tô 51D-625.03 cách trục trước xe mô tô (2) là 62m80.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện do Cơ quan CSĐT Công an huyện T lập vào ngày 14/4/2021 thể hiện: Xe ô tô 51D-625.03: Mặt ngoài ốp bánh xe trước bên phải bị trầy xước, dính vết màu đen, kích thước 16cm x 1,5cm, đầu vết cách đất 94cm và cách đầu cản xe bên phải 94cm, cuối vết cách đất 100cm. Đầu cản hông bên phải có vết trầy xước, kích thước 27cm x 0,5cm, đầu vết cách đất 71cm và cách đầu cản 6cm, cuối vết cách đất 62cm. Mặt ngoài ốp bánh sau xe bên phải bị trầy xước không rõ hình dạng.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện do Cơ quan CSĐT Công an huyện T lập vào ngày 20/4/2021 thể hiện: Xe mô tô biển số 62H1-74.74: Mũi dè trước bên phải bị trầy xước, mài mòn. Hộp đầu đèn trước bị té hở, phần chụp đèn bên trái bị trầy xước, mài mòn và dính đá. Mặt trước đầu tay cầm bên trái bị té, trầy xước, mài mòn, tâm vết cách đất 94cm. Gác chân trước bên trái bị công lệch về sau, đầu gác chân bị trầy xước, mài mòn.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố bị cáo: **Lê Văn C** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 và khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lê Văn C** 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, bị cáo Lê Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn C thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội

“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Bị cáo Lê Văn C làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn C có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 06 tháng tù là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo có cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo đang thờ cúng liệt sĩ, bị cáo có bác ruột Lê Văn H là liệt sĩ, là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Lê Văn C kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/4/2021, Lê Văn C có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô biển số 51D-625.03 lưu thông trên Quốc lộ 62 theo hướng từ huyện T về thành phố T1. Khi đến đoạn km 05+500m thuộc ấp 1, xã M, huyện T, bị cáo điều khiển xe vượt xe khác không đảm bảo an toàn và không chú ý quan sát nên đã va chạm vào tay cầm bên trái xe mô tô biển số 62H1-7474 do Nguyễn Ngọc H điều khiển, chở theo Thái Thị Bé T và Nguyễn Ngọc Anh K, hậu quả làm Thái Thị Bé T tử vong tại Bệnh viện Đa khoa L, còn Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Ngọc Anh K bị thương nhẹ.

[3] Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự, do bị cáo vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ hậu quả làm chết người nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất mát, đau thương cho gia đình bị hại. Bị cáo cũng thừa biết tính mạng, sức khỏe là vốn quý nhất của con người nhưng vì chủ quan, cẩu thả nên bị cáo bất chấp chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, do đó cần xử phạt bị cáo một hình phạt thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo Lê Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo có cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, gia đình thờ cúng liệt sĩ, bị cáo có bác ruột Lê Văn H là liệt sĩ là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng, ngoài ra, bị cáo phạm tội có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 06 tháng tù là tương xứng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn C** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn C 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Thành